***Môn học:* TOÁN 2**

***Tên bài học:* CHỦ ĐỀ: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG**

**Điểm – Đoạn thẳng**

***Tiết:* 12**

***Thời gian thực hiện:* Thứ Ba 24/9/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được điểm và đoạn thẳng.

- Sử dụng thước thẳng để đo và vẽ độ dài các đoạn thẳng không quá 20 cm.

- Làm quen với việc giải quyết vấn đề với các số đo theo đơn vị xăng-ti-mét.

- Thực hành về vị trí, phương hướng.

- Thực hành ước lượng và đếm số lượng của một nhóm đối tượng.

- Yêu thích môn học; cẩn thận, sáng tạo, hợp tác.

- Năng lực chú trọng: Giao tiếp và hợp tác toán học,tư duy và lập luận toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học.

- Phẩm chất: Nhân ái, trách nhiệm (yêu thương và bảo vệ thú vật quý hiếm), yêu nước (thông qua cảnh đẹp của tỉnh Bình Thuận).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên:

+ Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập.

+ Máy tính, máy chiếu (nếu có).

+ Thước thẳng có vạch chia thành từng xăng-ti-mét.

- Học sinh:

+ SHS, Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV; thước thẳng có vạch chia thành từng xăng-ti-mét.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** | **HĐBT** |
| **4’** | **1. Hoạt động mở đầu** | |  |
|  | - Giáo viên cho cả lớp chơi “Kết bạn”  GV: Kết bạn! Kết bạn!  HS: Kết mấy, Kết mấy ?  GV: Kết 2 bạn; vv……  - GV nhận xét. | - HS hát.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện trò chơi. |  |
| **10’** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức** | | |
|  | **a) Hoạt động 1: Giới thiệu điểm và đoạn thẳng**  - Làm quen hình ảnh điểm và đoạn thẳng qua vốn sống và kinh nghiệm của HS.  + GV dẫn dắt: **Để đi** từ lều này đến lều kia (SGK trang 24), **người** ta phải **đi** theo những dấu chấm tròn. Các chấm này cho ta hình ảnh của các điểm. Sợi dây nối hai chấm tròn trước mỗi cái lều cho ta hình ảnh đoạn thẳng.  **b) Hoạt động 2:** **Giới thiệu cách đọc tên điểm và đoạn thẳng**  **\* Điểm**  -  GV giới thiệu những chấm tròn là hình ảnh А в  của “điểm”. Để phân biệt điểm này với điểm khác người ta dùng các chữ А; В; C; D; ... để gọi tên điểm. Điểm в  - GV vẽ lên bảng hai điểm A và B rồi hướng dẫn đọc.  \* **Đoạn thẳng**  - GV dùng thước vẽ một vạch, nối hai điểm A và B và giới thiệu: đây là hình ảnh đoạn thẳng. Cho HS đọc: Điểm A, điểm B, đoạn thẳng AB (GV chỉ vào hình minh hoạ). Đoạn thẳng AB.  - GV nhận xét. | - HS quan sát hình ảnh.  - HS quan sát nhận biết.  A B  • •  - HS quan sát nhận biết.  - HS đọc.  A B  • •  Đoạn thẳng AB  - HS quan sát nhận biết.  - HS đọc. |  |
| **16’** | **3. Hoạt động luyện tập, thực hành** | | |
|  | **Bài 1: Đọc tên các điểm và các đoạn thẳng.**  - GV hướng dẫn thứ tự đọc: không bắt buộc đọc từ đâu, tuy nhiên người ta thường đọc từ trái sang phải, đọc theo thứ tự trong bảng chữ cái, đọc theo chiều kim đồng hồ (đối với hình tam giác, hình vuông, hình chữ nhật) và phải đọc lần lượt, không “nhảy cóc’  - Đọc theo tên chữ cái: a, bê, xê,..không đọc theo âm: a, bờ, cờ,  - Yêu cầu HS đọc cho cả lớp nghe.  - GV nhận xét.  **Bài 2: Đúng ( đ) hay sai (s)**  -GV lưu ý HS để biết đoạn thẳng DE dài bao nhiêu là đúng thì phải nhìn kĩ số đo của đoạn thẳng DE có trên thước đo.  **a)** Đoạn thẳng DE dài 4 cm: sai.  **b)** Đoạn thẳng DE đài 3 cm : đúng  - GV nhận xét.  **Bài 3:Dùng thước đo độ dài các đoạn thẳng**  - Yêu cầu HS nhận biết và gọi tên các đoạn thẳng có trong hình vẽ.  - Hình vẽ có mấy đoạn thẳng? Đọc tên các đoạn thẳng.  - Yêu cầu HS dùng thước đo, lưu ý:   * Đặt thước đo đúng, ví dụ: vạch số 0 trùng với điểm A, mép thước trùng với đoạn thẳng. * Đọc số đo. * Viết số đo vào bảng con.   Mở rộng: GV có thể giúp HS nhận biết tổng số đo liai đoạn thẳng AB và BC là độ dài đoạn thẳng AC.  Đoạn thẳng AB đài: 7 cm.  Đoạn thẳng ВС dài: 3 cm.  Đoạn thẳng AC dài: 10 cm.  - GV nhận xét.  **Bài 4:** Dùng thước thẳng vẽ một đoạn thẳng  - GV hướng dẫn HS hai bước vẽ đoạn thẳng dài 4 cm theo mẫu:   * Bước 1 : Đặt thước đo đúng, chấm một điểm tại vạch số 0 cm và chấm một điểm tại vạch chỉ 4 cm * Bước 2: Nối hai điểm vừa vẽ.   - GV yêu cầu: mỗi HS vẽ một đoạn thẳng dài 10 cm ra bảng con, đặt tên cho đoạn thẳng đó. Sau đó bạn bên cạnh dùng thước để kiểm tra hình vẽ của bạn.  - GV nhận xét. | **Bài 1/24:**  - HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS đọc: Điểm E; Điểm T  Đoạn thẳng MN;  Đoạn thẳng CD;  Đoạn thẳng DP;  Đoạn thẳng HK;  - HS đọc thầm;  - Hai bạn đọc cho nhau nghe.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bài 2/24:**  - HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS đọc.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bài 3/24:**  - HS nêu yêu cầu bài tập.  - Có 3 đoạn thẳng: đoạn thẳng AB, đoạn thẳng BC, đoạn thẳng AC.  - HS đo và đọc số đo   * Đọc số đo. * Viết số đo vào bảng con.   - HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bài 4/24:**  - HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS quan sát  - HS thực hành vẽ  - HS khác nhận xét, bổ sung. |  |
| **5’** | **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** | | |
|  | - Giáo viên tổ chức trò chơi “Xếp 2 hàng, đội A và đội B”.Mỗi đội cần 3 em.  - Giáo viên nêu luật chơi và cách chơi.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện trò chơi.  - Giáo viên yêu cầu học sinh cả lớp vỗ tay.  - Giáo viên yêu cầu học sinh đo độ dài chiều ngang của sách toán 2, bảng con; độ dài của bút chì, bút mực.  - Nhận xét, tuyên dương.  - Nhắc HS chuẩn bị cho bài sau. | - Học sinh tạo thành 2 đội, mỗi đội 3 HS.  + 2 HS đứng đầu của 2 nhóm lên trước vẽ đoạn thẳng AB; đoạn thẳng MN; đoạn thẳng CD;  + Mở rộng:  1 vài em đọc tên các đoạn thẳng vừa vẽ được. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………..………………………………………………………..………………………..……………………………………………………………..

..………………………..…………………………………………………………

………………………..…………………………………………………………..